

Số: /KH-UBND

Đức Thọ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đức Thọ

Thực hiện Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây gọi là *Chương trình*), Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đức Thọ, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, của cộng đồng dân cư, tạo sự chuyển biến tích cực từ nhận thức đến hành động của toàn xã hội đối với công tác chăm sóc, giúp đỡ người khuyết tật; đây là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành và là trách nhiệm của toàn xã hội.

- Thúc đẩy thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật và Luật Người khuyết tật nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia bình đẳng vào các hoạt động của xã hội; xây dựng môi trường không rào cản bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người khuyết tật và hỗ trợ người khuyết tật phát huy khả năng của mình.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hàng năm khoảng 90% người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau; 80% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm các dạng khuyết tật; khoảng 50 trẻ em và người khuyết tật được phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.

- 90% trẻ khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục.

- 100% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm; 100% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

- 100% công trình xây mới và 50% công trình cũ là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước; nhà ga, bến xe, bến tàu; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể dục thể thao; nhà chung cư xây mới bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

- 50% người khuyết tật có nhu cầu tham gia giao thông được sử dụng phương tiện giao thông đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về giao thông tiếp cận hoặc dịch vụ trợ

giúp tương đương; 100% người khuyết tật tham gia giao thông được miễn, giảm giá vé theo quy định, riêng đối với các tuyến đường bộ liên tỉnh 60%.

- Tỷ lệ người khuyết tật được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông tối thiểu bằng 1/3 tỷ lệ chung cả nước.

- 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- 40% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng cho người khuyết tật; 30% người khuyết tật được tập huấn các kỹ năng sống.

- 100% phụ nữ khuyết tật được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, biểu dương khen thưởng

a. Nội dung

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đường lối chủ trương, chính sách, pháp luật về người khuyết tật, Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030, gương người khuyết tật điển hình tiêu biểu ... trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua các hình thức tuyên truyền hiệu quả khác như: hội nghị, băng rôn, áp phích,...

- Biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác trợ giúp người khuyết tật; những tấm gương người khuyết tật điển hình vượt khó vươn lên trong cuộc sống vào các đợt sơ kết, tổng kết.

b. Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội;

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã và các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

2. Chính sách bảo trợ xã hội

a. Nội dung

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, xét duyệt, cấp giấy xác nhận khuyết tật, trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người khuyết tật, đưa người khuyết tật vào chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội. Thực hiện chi trả đúng, đủ, kịp thời trợ cấp xã hội và chính sách khác cho người khuyết tật.

- Cấp, phát xe lăn, xe lắc của nhà tài trợ cho người khuyết tật; in và cấp đầy đủ, kịp thời giấy xác nhận khuyết tật.

- In ấn tờ rơi, treo băng rôn tuyên truyền các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật vào dịp Ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4 và Ngày Quốc tế Người khuyết tật 03/12 hàng năm.

b. Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội;

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, Trạm y tế và các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

3. Trợ giúp về y tế

a. Nội dung

- Thực hiện tốt các chính sách pháp luật đối với người khuyết tật; tăng cường các biện pháp bảo đảm, ưu tiên cho người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Xây dựng, triển khai, cung cấp các dịch vụ y tế nhằm giảm thiểu và phòng ngừa khuyết tật; các dịch vụ phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật ở trẻ trước sinh, trẻ sơ sinh và trẻ dưới 6 tuổi. Tuyên truyền tư vấn và cung cấp chăm sóc sức khoẻ sinh sản. Triển khai thực hiện chương trình phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người khuyết tật.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn đối với y tế chuyên ngành phục hồi chức năng và các kỹ năng phát hiện sớm, can thiệp sớm.

- Tăng cường nhân viên y tế chuyên trách phục hồi chức năng tại trạm y tế.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động thuộc chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

b. Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Trạm y tế và đơn vị có liên quan.

4. Trợ giúp về giáo dục

a. Nội dung

- Triển khai thực hiện các văn bản, chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, bảo đảm phổ cập giáo dục trung học cơ sở đối với người khuyết tật; tiếp tục thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi đối với giáo viên, nhân viên tham gia giáo dục hoà nhập người khuyết tật.

- Tổ chức thực hiện giáo dục hoà nhập với người khuyết tật, hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ giáo dục tại cộng đồng.

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật vào phần mềm quản lý hệ thống hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

b. Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các trường học và các đơn vị có liên quan.

5. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

a. Nội dung

- Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ người khuyết tật học nghề. Xây dựng các mô hình đào tạo nghề gắn với tạo việc làm hiệu quả cho người khuyết tật.

- Phối hợp tổ chức các phiên giao dịch việc làm nhằm định hướng, tư vấn việc làm, nghề nghiệp; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng làm việc, kỹ năng tìm việc và giới thiệu việc làm cho người khuyết tật. Phát động phong trào khuyến khích khởi

nghiệp cho người khuyết tật. Xây dựng và nhân rộng mô hình hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật.

- Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm và mở rộng việc làm.

b. Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì nội dung về việc làm, đào tạo nghề; Phòng Kinh tế chủ trì nội dung hỗ trợ sinh kế.

- Cơ quan phối hợp: Ngân hàng Chính sách xã hội và các ban ngành, đoàn thể có liên quan.

6. Phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai

a. Nội dung

- Tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật trong phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai.

- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật.

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

b. Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – xã hội chủ trì nội dung phòng, chống dịch bệnh; Phòng Kinh tế chủ trì nội dung phòng, chống thiên tai.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị, ban ngành có liên quan.

7. Trợ giúp tiếp cận và tham gia giao thông

a. Nội dung

- Cải tạo và nâng cấp sửa chữa các đường dẫn tới nhà ga, bến xe, bến đỗ, công trình giao thông để người khuyết tật tiếp cận.

- Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe, phụ xe về việc hỗ trợ hành khách là người khuyết tật.

b. Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Phòng kinh tế;

- Cơ quan phối hợp: các đơn vị có liên quan.

8. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

a. Nội dung

Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về thực hiện chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ yếu thế. Tổ chức lồng ghép các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ yếu thế tiếp cận với chính sách an sinh xã hội.

- Lồng ghép vận động các nguồn lực hỗ trợ phụ nữ yếu thế tại cộng đồng;

- Xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực vươn lên trong cuộc sống.

b. Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã;
- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành và các đơn vị có liên quan.

9. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

a. Nội dung

- Hàng năm rà soát, cập nhật thông tin người khuyết tật sống độc lập, cần hỗ trợ xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết; vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ, tài trợ cho người khuyết tật.

- Hướng dẫn sử dụng, bảo quản thiết bị trợ giúp người khuyết tật cho người khuyết tật.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng.

b. Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã Hội.
- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành và các đơn vị có liên quan.

10. Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá kết quả thực hiện Chương trình

a. Nội dung

- Tham gia tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ nhân viên công tác xã hội và cán bộ làm công tác xã hội về quản lý thực hiện Chương trình và các kỹ năng công tác xã hội đối với người khuyết tật. Hướng dẫn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật; hướng dẫn các kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Thực hiện lồng ghép hoặc tổ chức điều tra, khảo sát thống kê chuyên đề về người khuyết tật; xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật trên địa bàn xã.

- Kiểm tra, giám sát đánh giá thực hiện Chương trình và các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật.

b. Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã Hội.
- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành và các đơn vị có liên quan.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép thực hiện với các Chương trình, Đề án, Kế hoạch khác có liên quan.

2. Nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công.

- Tổ chức rà soát thực trạng người khuyết tật trên địa bàn xã làm căn cứ tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, bổ sung hoàn thiện các chính

sách trợ giúp người khuyết tật; đề xuất với Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung chính sách cho người khuyết tật.

- Hàng năm đôn đốc, kiểm tra giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn xã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Hàng năm, căn cứ vào khả năng ngân sách, tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan vận động, thu hút các nguồn vốn hỗ trợ cho các chương trình, dự án về trợ giúp người khuyết tật.

3. Các đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch này.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Chữ thập đỏ xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch; tăng cường công tác truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; tham gia giám sát việc thực hiện Luật Người khuyết tật tại địa phương, cơ quan, đơn vị; phối hợp với các ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nội dung, chính sách pháp luật về người khuyết tật.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đức Thọ; đề nghị các các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về UBND xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTT, các tổ chức CTXH xã ;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã ;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Quang Huy